ỦY BAN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1178/QĐ-UBND	*TP. Bắc Kạn, ngày 16 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Phương án sản xuất vụ Mùa năm 2021

UỶ BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Thực hiện Quyết định số 756/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2021 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt Phương án sản xuất vụ Mùa năm 2021.

Xét đề nghị của phòng Kinh tế thành phố Bắc Kạn tại Tờ trình số 147/TTr-KT ngày 7 tháng 6 năm 2021 về việc đề nghị phê duyệt Phương án sản xuất vụ Mùa năm 2021,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án sản xuất vụ Mùa năm 2021 thành phố Bắc Kạn, có Phương án chi tiết kèm theo.

Điều 2. Giao Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với các phòng, ban liên quan và UBND các xã, phường tổ chức thực hiện Phương án sản xuất vụ Mùa năm 2021 thành phố Bắc Kạn theo đúng nội dung Phương án đã được duyệt và quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Các ông, bà: Chánh văn phòng HĐND-UBND thành phố, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Trưởng phòng Kinh tế, Thủ trưởng các cơ quan liên quan và Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *Gửi bản điện tử:* - Như Điều 3; - TT Thành uỷ, HĐND TP; - Lãnh đạo UBND TP; - Lưu VT.	**TM. UỶ BAN NHÂN DÂN** **KT. CHỦ TỊCH** **PHÓ CHỦ TỊCH** **Nguyễn Duy Diệp**

UỶ BAN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC KẠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHƯƠNG ÁN
SẢN XUẤT VỤ MÙA NĂM 2021

(Kèm theo QĐ số 138/QĐ-UBND ngày 15/6/2021 của UBND thành phố Bắc Kạn)

Để chủ động trong công tác chỉ đạo sản xuất nông nghiệp vụ Mùa năm 2021, UBND thành phố xây dựng Phương án sản xuất vụ Mùa năm 2021 với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỘT SỐ KẾT QUẢ SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG XUÂN 2020 - 2021

1. Trồng trọt

1.1. Cây trồng vụ Đông năm 2020

Tổng diện tích cây trồng vụ đông năm 2020 là 78 ha, trong đó:

- Cây rau có diện tích là 75,06/75 ha đạt 100% kế hoạch (KH); tổng sản lượng đạt 900,7/900 tấn đạt 100% kế hoạch, tăng (120,7 tấn) so với cùng kỳ năm 2019.

- Cây khoai tây có diện tích 0,44 ha, năng suất 120 tạ/ha, sản lượng 5,28 tấn.

- Cây ngô có diện tích 2,5 ha, năng suất 33 tạ/ha, sản lượng 8,25 tấn.

1.2. Cây trồng vụ Xuân năm 2021

1.2.1. Cây lương thực có hạt

- Cây lương thực có hạt: Tổng sản lượng lương thực có hạt vụ Xuân năm 2021 ước đạt 2.056/1.980 tấn đạt 103,8% KH, giảm 73,39 tấn so với cùng kỳ năm 2020.

+ Cây lúa: Diện tích gieo cấy 310/300 ha đạt 103% KH, năng suất ước đạt 51,75 tạ/ha, sản lượng ước đạt 1.604,25/1.560 tấn đạt 103% KH, giảm 40,14 tấn so với cùng kỳ năm 2020.

+ Cây ngô diện tích trồng 100/100 ha đạt 100% kế hoạch, năng suất ước đạt 45,2 tạ/ha, sản lượng ước đạt 452/420 tấn đạt 107,62% KH, giảm 33,25 tấn so với cùng kỳ năm 2020.

- Công tác cung ứng giống lúa, ngô trong vụ Xuân năm 2021 đã đáp ứng được yêu cầu sản xuất, phần lớn diện tích được trồng giống lúa, ngô theo cơ cấu chỉ đạo. Qua thống kê, tổng số có 23 giống lúa các loại, trong đó giống lúa trong cơ cấu chỉ đạo chiếm 90% diện tích gieo trồng; gieo trồng 14 giống ngô, trong đó các giống trong cơ cấu chỉ đạo chiếm 77,4% diện tích gieo trồng.

1.2.2. Các cây trồng khác

- Cây khoai lang đạt 4/5 ha đạt 80% KH, bằng 133% so với cùng kỳ năm 2020.

- Cây rau các loại: Cây rau 66,16/90 ha đạt 73,5% KH, bằng 100% so với cùng kỳ năm 2020; cây đậu đỗ 6/10 ha đạt 60% KH, bằng 69,9% so với cùng kỳ năm 2020.

- Cây chè 30 ha, diện tích cho thu hoạch 30 ha.

- Cây nghệ 51/50 ha; cây khoai môn 2/5 ha.

1.3. Cây ăn quả

- Cây mơ: Diện tích hiện có 88 ha, diện tích cho thu hoạch là 50 ha, sản lượng 320 tấn.

- Cây mận: Diện tích hiện có 3 ha, diện tích cho thu hoạch là 3 ha, sản lượng 19 tấn.

- Cây chuối: Diện tích 117,5 ha, sản lượng 1.105,7 tấn.

1.4. Diện tích chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất lúa vụ xuân năm 2021 đạt 16,87/25ha, bằng 67,5% KH.

1.5. Tình hình sâu bệnh và công tác phòng trừ

Các đối tượng sâu bệnh chủ yếu như bọ rầy, sâu cuốn lá nhỏ, bệnh đạo ôn gây hại trên cây lúa, sâu keo mùa thu gây hại trên cây ngô, bệnh thán thư, khô cành gây hại trên cây hồng không hạt và sâu bệnh hại trên các cây trồng khác nhìn chung mật độ, tỷ lệ gây hại nhẹ và thấp hơn so với cùng kỳ năm trước.

2. Chăn nuôi - Thủy sản

2.1. Chăn nuôi

- Tổng đàn vật nuôi (thời điểm 15/05/2021: Trâu 353/400 con, bằng 88,2% KH; bò 123/160 con, bằng 63,1% KH; ngựa 23/15 con, bằng 153,3% KH; lợn 5.313/6.000con, bằng 88,5% KH; dê 537/800 con, bằng 67,1% KH; gia cầm 111.348/100.000 con, đạt 111,3% KH.

- Số con gia súc, gia cầm được xuất bán, giết mổ trong 5 tháng đầu năm: 67.686 con, trong đó 190 con trâu, bò, ngựa; 7.170 con lợn; 60.046 con gia cầm; 280 con dê.

- Công tác tiêm phòng đợt 1 năm 2021: Hiện đã tiêm phòng xong kết quả cụ thể:

+ Vắc xin Tụ huyết trùng trâu, bò: 254/370 liều = 68,6% KH.

+ Vắc xin LMLM trâu, bò: 260/370 liều = 70,2% KH.

+ Vắc xin Dại chó, mèo: 4.512/5.200 liều = 86,7% KH.

+ Vắc xin Dịch tả lợn: 3.591/5.000 liều = 71,8% KH.

+ Vắc xin THT lợn: 3.591/5.000 liều = 71,8% KH.

+ Vắc xin Lép tô lợn: 2.842 liều (không giao chỉ tiêu).

- Tình hình dịch bệnh:

+ Bệnh Dịch tả lợn Châu Phi: Từ đầu năm 2021 đến ngày 7/6/2021, bệnh Dịch tả lợn Châu Phi đã tái phát trở lại và xảy ra tại 155 hộ/38 thôn, tổ của 7 xã, phường làm tổng số lợn ốm, chết, tiêu hủy là 644 con tương đương 28.126 tấn.

+ Bệnh Viêm da nổi cục trên trâu, bò xuất hiện trong tháng 4, 5/2021, tại 02 hộ ở tổ Tổng Nẻng, phường Huyền Tụng làm 02 con bò mắc bệnh được chữa trị

theo hướng dẫn của Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh Bắc Kạn, nay 02 con bò đã hồi phục sức khỏe.

+ Các ổ dịch nhỏ trên đàn gia súc, gia cầm tại các địa phương như: Bệnh Tụ huyết trùng trâu bò, Tụ huyết trùng lợn, Lép tô lợn, Newcastle gà,... đã được phát hiện và điều trị kịp thời.

2.2. Thuỷ sản

Diện tích nuôi trồng thủy sản là 52,94/55 ha, đạt 96,25% KH.

3. Lâm nghiệp

Tiến độ trồng rừng 113/140ha, bằng 80,7% KH. Trong đó:

- Trồng rừng phân tán: 20/20 ha, đạt 100% KH.

- Trồng rừng sau khai thác: 93/120 ha, bằng 77,5% KH.

4. Về tình hình thiên tai

Các tháng đầu năm tình hình thiên tai diễn biến phức tạp, dông lốc đã gây thiệt hại về nhà cửa, hoa màu, tài sản của nhân dân. Từ đầu năm đến nay, tổng thiệt hại ước khoảng 1.343,750 triệu đồng, cụ thể:

- Về nhà cửa: 155 nhà bị tốc mái.

- Về trường học: 1 hệ thống điện bị chập; 9 pano áp phích; 1 đường dây camera; 01 vòm hoa khung sắt và 328,8m^2 trần, mái tôn, mái nhà để xe của giáo viên và học sinh bị hư hỏng.

- Về nông, lâm nghiệp: Diện tích 6,11 ha ngô bị đổ dạp, trong đó thiệt hại 70% là 1,51ha, thiệt hại 30% - 70% là 4,6ha. Diện tích rau 0,05ha.

- Cây lâm nghiệp: Bị đổ, gẫy 0,3ha keo, bồ đề *(Huyền Tụng 0,15ha, Nông Thượng 0,15ha).*

- Về tài sản công cộng: 40 cây xanh trên một số tuyến đường bị đổ, gẫy ngọn; 01 đường nội thôn bị sạt lở; 08 rọ đá bị cuốn trôi (8m); Gẫy, đổ 06 cột điện .

Ngay sau khi xảy ra thiên tai, các cấp chính quyền đã trực tiếp kiểm tra, chỉ đạo thực hiện hỗ trợ nhân dân khắc phục nhà ở theo phương châm 4 tại chỗ.

5. Công tác khác: Công tác thuỷ lợi, quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản; phát triển nông thôn; chuyển giao tiến bộ kỹ thuật; nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn được tổ chức thực hiện đảm bảo theo kế hoạch.

6. Đánh giá kết quả

- Về trồng trọt: Tổng diện tích các cây trồng chính của vụ đông năm 2020 và vụ xuân năm 2021 cơ bản đạt kế hoạch, sinh trưởng, phát triển tốt. Vụ mơ 2021, sản lượng đạt 320 tấn, giá thu mua quả mơ trung bình 12.000đ/kg thu được trên 3,8 tỷ đồng, công tác thu hoạch, cân mua nhanh gọn, phòng đang hướng dẫn thành lập HTX Mơ vàng Hồng Hiền Bắc Kạn đảm bảo chế biến gắn vùng nguyên liệu giúp người dân yên tâm sản xuất.

- Đối với chăn nuôi: Công tác phát triển trong 5 tháng đầu năm đối với đàn gia cầm, ngựa đạt và vượt so với kế hoạch giao; đàn trâu, bò và đàn lợn có xu hướng giảm nhẹ, nguyên nhân do dịch bệnh và xuất bán giết mổ.

- Lâm nghiệp: Tiến độ trồng rừng thực hiện đảm bảo theo kế hoạch, công tác bảo vệ rừng tự nhiên được duy trì ổn định.

II. PHƯƠNG ÁN SẢN XUẤT VỤ MÙA NĂM 2021

1. Nhận định những thuận lợi, khó khăn

1.1. Thuận lợi

- Các cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông nghiệp hàng hóa đang được triển khai có hiệu quả.

- Các công trình thủy lợi đảm bảo tưới và tiêu phục vụ gieo trồng vụ Mùa năm 2021; cơ giới hóa trong sản xuất tiếp tục được áp dụng trong nhiều khâu; công tác quản lý vật tư nông nghiệp được thực hiện tốt.

- Công tác phòng, chống thiên tai đối với sản xuất nông nghiệp được quan tâm chỉ đạo thực hiện.

- Tư duy sản xuất của người dân đã có nhiều thay đổi, đặc biệt là sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm; trong lĩnh vực chăn nuôi được doanh nghiệp, hợp tác xã tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, vật tư đầu vào để đảm bảo năng suất và an toàn dịch bệnh, đã có sự liên kết theo chuỗi giá trị trong sản xuất để đảm bảo đầu ra cho sản phẩm.

1.2. Khó khăn

- Thời tiết diễn biến phức tạp ảnh hưởng đến sản xuất cũng như các công trình hạ tầng phục vụ sản xuất.

- Diễn biến phức tạp của dịch bệnh trên đàn vật nuôi làm ảnh hưởng đến phát triển chăn nuôi; bệnh dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP) chưa được khống chế triệt để do chưa có vắc xin phòng bệnh và thuốc điều trị; tình trạng thiếu con giống lợn, giá con giống, thức ăn tăng cao ảnh hưởng đến việc phát triển đàn lợn; bệnh viêm da nổi cục (VDNC) trên trâu, bò.

- Diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid -19 ảnh hưởng đến khả năng tiêu thụ nông sản nên phần nào ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp trên địa bàn, giá một số vật tư nông nghiệp có xu hướng tăng cao nhất là mặt hàng phân bón.

2. Mục tiêu chung

- Chỉ đạo sản xuất cơ bản đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch, góp phần đưa tốc độ tăng trưởng GDP ngành nông lâm nghiệp, thủy sản năm 2021 đạt 5,6% trở lên.

- Đẩy mạnh sản xuất cây trồng theo hướng thâm canh tăng năng suất, chất lượng và hiệu quả. Hình thành vùng sản xuất các cây trồng có giá trị kinh tế cao, phù hợp nhu cầu của thị trường gắn với liên kết bao tiêu sản phẩm để nâng cao giá trị sản xuất.

- Tiếp tục đẩy mạnh phát triển chăn nuôi tập trung, sử dụng các giống có năng suất, chất lượng, đồng thời tiến hành chọn lọc, bảo tồn, phát triển một số loài vật nuôi bản địa có giá trị kinh tế nhằm đa dạng hóa các sản phẩm chăn nuôi đáp ứng nhu cầu của thị trường.

- Bảo vệ tốt toàn bộ diện tích rừng tự nhiên hiện có; tiếp tục nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả kinh tế của rừng trồng theo hướng phát triển lâm nghiệp bền vững.

3. Mục tiêu cụ thể

3.1. Trồng trọt (đối với một số cây trồng chính)

- Tổng sản lượng lương thực có hạt vụ Mùa đạt 2.100 tấn.

- Cây lúa: Diện tích 350 ha, năng suất lúa 52 tạ/ha; sản lượng 1.820 tấn, trong đó diện tích sử dụng giống lúa chất lượng 200 ha.

- Cây ngô: Diện tích 80 ha, năng suất 35 tạ/ha; sản lượng 280 tấn.

- Cây rau loại: Tổng diện tích 90 ha, năng suất 100 tạ/ha, sản lượng 900 tấn.

- Tiếp tục chăm sóc diện tích cây khoai môn, nghệ, khoai lang,... đã trồng để thu được năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế cao nhất.

- Đối với các loại cây ăn quả, cây chè: Tiếp tục tổ chức thực hiện, tăng cường chăm sóc để đảm bảo năng suất, sản lượng theo kế hoạch.

- Ưu tiên sử dụng các giống cây trồng có thời gian sinh trưởng ngắn, nhanh chóng giải phóng quỹ đất, tập trung sản xuất cây trồng vụ đông năm 2021.

3.2. Chăn nuôi

Phấn đấu trong các tháng cuối năm 2021:

Phấn đấu đến cuối năm 2021 tổng đàn vật nuôi, thủy sản đạt chỉ tiêu kế hoạch giao, chỉ tiêu các tháng cuối năm, cụ thể như sau:

- Đàn trâu: Phấn đấu số con xuất bán và giết mổ các tháng cuối năm đạt 208 con; sản lượng thịt hơi đạt 43 tấn;

- Đàn bò, ngựa: Phấn đấu số con xuất bán và giết mổ các tháng cuối năm đạt 8 con; sản lượng thịt hơi đạt 2 tấn;

- Đàn dê: Phấn đấu số con xuất bán và giết mổ các tháng cuối năm đạt 332 con; sản lượng thịt hơi đạt 10 tấn;

- Đàn lợn: Phấn đấu số con xuất bán và giết mổ các tháng cuối năm đạt 10.875 con; sản lượng thịt hơi đạt 679 tấn;

- Đàn gia cầm: Phấn đấu số con xuất bán và giết mổ các tháng cuối năm đạt 53.713 con; sản lượng thịt hơi đạt 103 tấn;

- Tổng sản lượng thịt hơi xuất chuồng các loại theo phấn đấu theo phương án sản xuất các tháng cuối năm là 838 tấn, tổng số lượng thịt hơi xuất chuồng cả năm 2021 lên 1.537 tấn đạt 100% kế hoạch.

- Thủy sản: Chỉ đạo triển khai nuôi trồng thủy sản đảm bảo kế hoạch giao, khuyến khích người dân nuôi cá kết hợp với trồng lúa trong vụ mùa, quản lý môi trường và phòng ngừa dịch bệnh đối với động vật thủy sản; tập trung chỉ đạo thâm

canh tăng năng suất, sản lượng thông qua các biện pháp kỹ thuật chăm sóc, nuôi dưỡng để đảm bảo mục tiêu sản lượng các tháng cuối năm là 68 tấn.

(Có biểu chi tiết đính kèm)

3.3. Lâm nghiệp

- Phấn đấu trồng rừng 140 ha đạt 100% kế hoạch .

- Sản lượng gỗ khai thác tiếp tục phấn đấu đạt mục tiêu trong năm 2021 là 21.000 m^3.

- Tiếp tục đôn đốc thực hiện hiệu quả công tác giao khoán bảo vệ rừng, hỗ trợ bảo vệ rừng.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Quan tâm chỉ đạo thời vụ, xác định cơ cấu giống cây trồng thích hợp với điều kiện từng cánh đồng nhằm thống nhất trong chỉ đạo sản xuất; chăm sóc các cây trồng chính theo kế hoạch đã được UBND thành phố phê duyệt để đảm bảo năng suất, chất lượng.

- Chủ động, quyết liệt trong công tác chỉ đạo sản xuất, bám sát các chỉ tiêu, kế hoạch được giao; triển khai, thực hiện các nội dung của Đề án cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn 2035 *(Đề án);* vận dụng các chính sách và nguồn lực hiện có để hỗ trợ thực hiện và hoàn thành các mục tiêu đã đề ra. Kịp thời nắm bắt những khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện, đề xuất các giải pháp và chính sách cần hỗ trợ để đảm bảo hoàn thành mục tiêu của Đề án.

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra việc sản xuất, kinh doanh giống cây trồng, vật nuôi và vật tư nông nghiệp tại cơ sở, đặc biệt vào thời điểm trước khi bước vào vụ sản xuất. Kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm trong sản xuất, kinh doanh cây giống, con giống kém chất lượng, giống không rõ nguồn gốc, gây thiệt hại cho người dân.

- Thường xuyên kiểm tra đôn đốc sản xuất tại cơ sở, kịp thời tháo gỡ những khó khăn tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp, HTX, đồng hành cùng nông dân sản xuất có hiệu quả.

2. Công tác tuyên truyền

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung các văn bản, kế hoạch, cơ chế chính sách của cấp trên liên quan đến thực hiện Phương án sản xuất vụ Mùa năm 2021 đến các Tổ chức, cá nhân và nhân dân để triển khai sản xuất có hiệu quả đạt mục tiêu đề ra.

- Tuyên truyền, vận động người dân thay đổi phương thức sản xuất từ quy mô nhỏ lẻ, hộ gia đình sang hình thức liên kết tổ hợp tác, HTX, để thuận lợi trong quá trình đầu tư, chăm sóc cũng như tiêu thụ sản phẩm.

- Quan tâm chú trọng công tác đào tạo, tập huấn, chuyển giao quy trình kỹ thuật sản xuất an toàn. Trong đó, đẩy mạnh tập huấn sản xuất theo quy trình

VietGAP, sản xuất hữu cơ; ưu tiên kinh phí hỗ trợ sản xuất có chứng nhận, chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Tiếp tục tuyên truyền, vận động người dân chuyển đổi đất lúa kém hiệu quả sang cây trồng có giá trị kinh tế cao hơn gắn với liên kết, tiêu thụ sản phẩm trên cơ sở tuân thủ các quy định hiện hành của Chính phủ về chuyển đổi đất trồng lúa.

- Tuyên truyền, phổ biến nội dung các Kế hoạch thực hiện Đề án thông qua các phương tiện truyền thông, hội nghị, họp giao ban... đến các đơn vị, doanh nghiệp, HTX và các hộ sản xuất trên địa bàn để tổ chức triển khai thực hiện.

3. Trồng trọt

- Bố trí bộ giống lúa phù hợp theo từng vùng sản xuất, những giống có cùng thời gian sinh trưởng và đặc điểm sinh học giống nhau cần bố trí tập trung tạo vùng sản xuất, để thuận lợi cho chăm sóc và thu hoạch; không bố trí nhiều giống trên một cánh đồng; ưu tiên sử dụng các giống có năng suất, chất lượng tốt, có khả năng chống chịu sâu bệnh, thời gian sinh trưởng ngắn để đảm bảo thời gian triển khai các cây trồng vụ Đông năm 2021. Đặc biệt, trên những diện tích có kế hoạch để gieo trồng các cây vụ Đông như khoai tây, rau, cần chỉ đạo cơ cấu giống gieo trồng vụ Mùa hợp lý.

- Tiếp tục chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa bằng các cây trồng có giá trị kinh tế cao *(bí đỏ, bí xanh, dưa các loại, đậu đỗ các loại...)* cây ăn quả, dược liệu đạt mục tiêu kế hoạch đề ra.

- Tập trung phát triển, mở rộng diện tích cây rau màu các loại như bí đỏ, bí xanh, dưa các loại, đậu đỗ các loại... theo lợi thế của từng nơi, nhằm bù đắp sản lượng thiếu hụt do thiên tai gây ra, đồng thời mở rộng diện tích trên những diện tích cây khác đã giao trong vụ Xuân năm 2021 nhưng chưa đạt kế hoạch.

- Hướng dẫn người dân gieo trồng đảm bảo theo khung thời vụ đối với từng loại cây trồng; thực hiện tốt các biện pháp kỹ thuật từ khâu gieo trồng, chăm sóc đến thu hoạch.

- Làm tốt công tác dự tính, dự báo sâu bệnh; tham mưu kịp thời cho các cấp, ngành chỉ đạo phòng trừ sâu bệnh đảm bảo an toàn, hiệu quả; quản lý tốt chất lượng thuốc bảo vệ thực vật.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành pháp luật đối với sản xuất kinh doanh giống cây trồng, vật tư nông nghiệp; cơ sở sản xuất, kinh doanh các sản phẩm từ trồng trọt.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực sản xuất giống cây ăn quả để đảm bảo có đủ lượng giống tốt phục vụ Kế hoạch phát triển cây ăn quả đặc sản. Phối hợp với các Sở, ngành rà soát lại toàn bộ cây đầu dòng đã được công nhận; có chế độ quản lý, giám sát việc khai thác, sử dụng cây giống đầu dòng...; tiếp tục tiến hành bình tuyển, công nhận cây đầu dòng, cây có đủ kiện sản xuất giống theo đúng quy định nhằm bảo tồn nguồn gen và cung cấp nguyên liệu phục vụ sản xuất cây giống; không để người dân sử dụng giống cây không rõ nguồn gốc hoặc do người dân tự nhân giống mà không qua tuyển chọn.

3. Chăn nuôi, thủy sản

- Đa dạng hóa phương thức chăn nuôi và kết hợp sử dụng thức ăn công nghiệp với tận dụng nguồn sản phẩm phụ trong nông nghiệp làm thức ăn chăn nuôi.

- Khuyến kích, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân đầu tư vào lĩnh vực chăn nuôi, chế biến, giết mổ, khuyến khích chuyển đổi phương thức sản xuất chăn nuôi nhỏ lẻ, phân tán sang phát triển chăn nuôi hàng hóa tập trung theo hướng trang trại để sản xuất hàng hóa theo chuỗi liên kết có sự tham gia đầu tư, kết nối thị trường của các doanh nghiệp và các hợp tác xã nhằm ổn định đầu ra cho sản phẩm, góp phần thúc đẩy chăn nuôi.

- Đối với phát triển chăn nuôi đàn gia súc, tập trung phát triển chăn nuôi theo hướng bán thâm canh để tăng năng suất; tập trung chỉ đạo khuyến khích người chăn nuôi vỗ béo trâu, bò để đưa vào xuất bán, giết mổ tăng số lượng và sản lượng.

- Đối với chăn nuôi gia cầm cân đối cung cầu cho phù hợp, tăng cường phát triển chăn nuôi các giống gà nội, gà đặc sản và con lai có chất lượng cao, nhằm phát huy lợi thế.

- Chỉ đạo tái đàn lợn gắn với các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh để duy trì sản xuất; hướng dẫn, giám sát các cơ sở sản xuất lợn giống, các trang trại, hộ chăn nuôi có lợn nái tăng cường các biện pháp kỹ thuật để nâng cao hiệu quả trong sản xuất và cung ứng con giống đảm bảo chất lượng, giảm giá thành, phục vụ nhu cầu chăn nuôi; kiểm soát tốt việc vận chuyển lợn để nuôi làm giống, nuôi thương phẩm trong và ngoài vùng có bệnh DTLCP theo quy định.

- Đối với công tác nuôi trồng thủy sản thực hiện duy trì ổn định diện tích nuôi trồng, tập trung thực hiện tốt việc tăng năng suất, sản lượng thông qua các biện pháp kỹ thuật thâm canh trong chăm sóc, nuôi trồng trên cơ sở diện tích nuôi trồng hiện có để đảm bảo mục tiêu sản lượng; thay đổi phương thức nuôi từ quảng canh sang quảng canh cải tiến, bán thâm canh và sử dụng nuôi một số giống đạt năng suất, phù hợp với thị trường người tiêu dùng.

- Nâng cao chất lượng công tác phòng, chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi, thủy sản đặc biệt là bệnh DTLCP và VDNC trên trâu, bò, thông qua việc nâng cao tỷ lệ tiêm phòng vắc xin; tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành của các tổ chức, cá nhân tham gia vào sản xuất chăn nuôi trong công tác phòng, chống dịch bệnh trên đàn vật nuôi.

- Tiếp tục triển khai tuyên truyền Luật Chăn nuôi, Luật Thú y và các văn bản hướng dẫn thực hiện; tăng cường công tác quản lý giống, vật tư thú y, công tác kiểm dịch động vật và sản phẩm động vật, kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch phát triển chăn nuôi trâu, bò, lợn theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững giai đoạn 2020 - 2025.

4. Lâm nghiệp

- Tiếp tục đôn đốc thực hiện trồng cây phân tán đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu được giao, trong đó chú trọng việc trồng các loài cây gỗ lớn, cây đa mục đích như Lát hoa, Trám *(Trám trắng, Trám đen),* Tông dù, Sấu, Giổi xanh, Quế, Mỡ,...

- Tăng cường, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và các cơ sở sản xuất kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp thực hiện các quy định đối với sản xuất giống cây lâm nghiệp, chuẩn bị đủ cây giống đảm bảo chất lượng, đôn đốc người dân trồng rừng đúng khung thời vụ, đảm bảo cây trồng đạt tỷ lệ cây sống cao, tập trung trồng rừng xong trước ngày 15/8/2021.

- Tăng cường công tác quản lý, theo dõi, kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc khai thác lâm sản của các chủ rừng trên địa bàn.

- Tăng cường quản lý đối với diện tích rừng hiện có, đặc biệt là rừng tự nhiên *(rừng phòng hộ, sản xuất)* thuộc quy hoạch lâm nghiệp và diện tích rừng tự nhiên ngoài quy hoạch lâm nghiệp hiện có trên địa bàn; thường xuyên tổ chức kiểm tra, phát hiện và ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm về khai thác, phá rừng trái pháp luật.

- Tăng cường giám sát hoạt động tuần tra, kiểm tra rừng trên các diện tích rừng phòng hộ đã được chuyển tiếp hợp đồng giao khoán, hỗ trợ bảo vệ rừng.

- Nắm bắt thông tin cảnh báo nguy cơ cháy rừng, phát hiện cháy sớm, tổ chức trực phòng cháy chữa cháy rừng và triển khai đồng bộ các giải pháp, phương án phòng cháy chữa cháy rừng từ tỉnh đến cơ sở.

5. Công tác thuỷ lợi

Các đơn vị, địa phương tăng cường công tác quản lý, vận hành các công trình thủy lợi; tập trung sửa chữa, nạo vét kênh mương, bảo dưỡng, sửa chữa các trạm bơm và máy bơm; xây dựng kế hoạch tưới; xây dựng phương án phòng chống hạn cho cây trồng. Tăng cường công tác kiểm tra các công trình thủy lợi và công tác tưới phục vụ sản xuất vụ Mùa năm 2021; thực hiện tốt phương án phòng chống thiên tai - tìm kiếm cứu nạn năm 2021 đã được UBND thành phố phê duyệt.

6. Các công tác khác: Tập trung thực hiện tốt công tác quản lý chất lượng nông, lâm sản và thủy sản, công tác phát triển nông thôn; chuyển giao tiến bộ kỹ thuật; nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn đảm bảo theo kế hoạch.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế thành phố

- Chủ trì, phối hợp với các Sở ngành, đơn vị liên quan triển khai, thực hiện tốt Phương án sản xuất vụ mùa năm 2021.

- Thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về sản xuất nông nghiệp trên địa bàn. Tham mưu chỉ đạo sản xuất đảm bảo thời vụ, cơ cấu các loại cây trồng, các biện pháp kỹ thuật, đặc biệt tập trung vào các cây trồng chủ lực có giá trị kinh tế cao.

- Tăng cường công tác kiểm tra chất lượng nông, lâm thủy sản; kiểm tra việc chấp hành pháp luật đối với sản xuất kinh doanh các loại giống cây trồng, vật nuôi, thức ăn chăn nuôi và vật tư nông nghiệp nhằm phát hiện và kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm trong sản xuất, kinh doanh cây giống, con giống kém chất lượng, giống không rõ nguồn gốc, gây thiệt hại cho người dân.

- Tham mưu tổ chức kiểm tra các đơn vị thực hiện Phương án sản xuất vụ mùa năm 2021; tổng hợp báo cáo theo quy định.

2. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thành phố

- Hướng dẫn thực hiện các biện pháp kỹ thuật canh tác, biện pháp quản lý dịch hại trên cây trồng đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm; thực hiện công tác dự tính, dự báo tình hình phát sinh phát triển của sâu, bệnh hại và có phương án phòng, chống dịch kịp thời.

- Hướng dẫn thực hiện tốt công tác phát triển chăn nuôi và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi đạt hiệu quả. Chuẩn bị đầy đủ vật tư, vật lực để thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi trên địa bàn. Tăng cường công tác kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ, vệ sinh thú y và an toàn thực phẩm.

3. Hạt Kiểm lâm thành phố

- Duy trì và thực hiện tốt công tác chăm sóc rừng trồng và phòng chống cháy rừng.

- Ban Quản lý dự án trồng rừng chuẩn bị đầy đủ số lượng, chủng loại cây giống, hiện trường trồng rừng đảm bảo theo kế hoạch.

4. Trạm Quản lý thủy nông thành phố

- Quản lý khai thác công trình thủy lợi chủ động tu sửa, nạo vét kênh mương, phát dọn cây cối, khơi thông dòng chảy; bảo dưỡng, sửa chữa các trạm bơm và máy bơm; hướng dẫn các biện pháp tưới tiêu hợp lý, hiệu quả đảm bảo kế hoạch sản xuất; tăng cường công tác kiểm tra các công trình thủy lợi và công tác tưới phục vụ sản xuất vụ mùa năm 2021.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế thành phố xây dựng phương án phòng, chống hạn đảm bảo kế hoạch sản xuất.

5. Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố

Phối hợp với phòng Kinh tế tham mưu cho UBND thành phố có phương án hỗ trợ kịp thời công tác sản xuất nông, lâm nghiệp, công tác phòng chống thiên tai, dịch bệnh và phòng chống cháy rừng...

6. Trung tâm Văn hóa Thể thao và Truyền thông thành phố

Tăng cường thời lượng phát sóng, thông tin tuyên truyền về các biện pháp kỹ thuật, ứng dụng chuyển giao khoa học công nghệ; công tác quản lý chất lượng

nông, lâm sản và thủy sản; biện pháp phòng, chống thiên tai, dịch bệnh trong sản xuất nông, lâm nghiệp.

7. UBND các xã, phường

- Chủ động xây dựng và triển khai phương án sản xuất vụ mùa năm 2021 phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn, vận động nhân dân thực hiện tốt các biện pháp kỹ thuật theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn. Hằng tháng tổ chức đánh giá kết quả thực hiện, đề xuất các giải pháp phù hợp để đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

- Hướng dẫn trực tiếp cho người dân về kỹ thuật trồng trọt, chăm sóc, phòng, chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi và nuôi trồng thủy sản đảm bảo sản xuất an toàn, hiệu quả.

- Tuyên truyền, vận động người dân chuyển đổi đất trồng lúa sang cây trồng có giá trị kinh tế cao hơn gắn với liên kết, tiêu thụ sản phẩm trên cơ sở tuân thủ các quy định về chuyển đổi đất lúa của Chính phủ.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện kiểm tra việc sản xuất, kinh doanh giống cây trồng, vật nuôi và vật tư nông nghiệp; kiểm tra đột xuất, lấy mẫu giám sát các cơ sở sản xuất kinh doanh sản phẩm nông lâm sản trên địa bàn quản lý.

Trên đây là nội dung Phương án sản xuất vụ Mùa năm 2021 của UBND thành phố Bắc Kạn. Đề nghị các phòng, ban có tên trên và UBND các xã, phường triển khai thực hiện tốt, đảm bảo đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra; trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc kịp thời thông báo về UBND thành phố *(qua Phòng Kinh tế)* để thống nhất cách giải quyết./.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Duy Diệp